

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
MÔN: GIẢI PHẪU – SINH LÝ HOẠT ĐỘNG THẦN KINH CẤP CAO

1. Thông tin về giảng viên

Thông tin về giảng viên 1:

Họ và tên: ThS. Hà Thị Hương

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên

Địa chỉ liên hệ: Khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

Điện thoại, email: ĐT 0979821143. email: hahuong28121986@gmail.com

Thông tin về giảng viên 2:

Họ và tên: Trịnh Thị Hồng

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên

Thời gian, địa điểm làm việc: Văn phòng khoa KHTN, trường Đại học Hồng Đức.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Động vật, khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

Điện thoại, email: 01688.978.445. Email: trinhhong0610@gmail.com

2. Thông tin về môn học

- Tên ngành: Đại học Tâm lý học Quản trị nhân sự
- Tên môn học: Giải phẫu - Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao
- Mã môn học: 117020
- Số tín chỉ: 03
- Môn học: bắt buộc
- Các môn học tiên quyết: không
- Các môn học kế tiếp: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 22 giờ tín chỉ
 - + Thảo luận (Seminar): 28 giờ tín chỉ
 - + Thực hành: $9 \times 2 = 18$
 - + Tự học: 195 giờ tín chỉ
- Địa chỉ khoa/ Bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Động vật, khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

3. Mục tiêu của môn học:

* Về kiến thức:

- Mô tả được cấu tạo và chức phận của hệ thần kinh, các quy luật hoạt động của bán cầu đại não, mối liên hệ giữa phản xạ và tâm lý.
- Giải thích được cơ sở khoa học của các hiện tượng tâm lý ở các lứa tuổi, các nghề nghiệp trong các điều kiện khác nhau

* Về kỹ năng:

- Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt. Có kỹ năng làm việc theo nhóm...

* Về thái độ:

- Nhận thức đúng vai trò của môn học Giải phẫu – Sinh lý thần kinh cấp cao đối với chương trình đào tạo và ứng dụng vào thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu môn học này.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Giải phẫu – Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao là bộ môn khoa học nghiên cứu hoạt động của bán cầu đại não trong việc tiếp nhận và xử lý thông tin. Hoạt động này được thực hiện thông qua các phản xạ và các quá trình ức chế phản xạ có điều kiện theo những quy luật nhất định.

Môn học Giải phẫu – Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo của hệ thần kinh trung ương và các quy luật hoạt động sinh lý thần kinh cấp cao cơ bản cần thiết cho việc đánh giá khả năng thích ứng của cơ thể với môi trường sống. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hoạt động giáo dục trong nhà trường các cấp cũng như làm cơ sở sinh lý học cho khoa học xã hội, y học...

5. Nội dung chi tiết môn học

Lí thuyết, thảo luận, thực hành 68 tiết (22, 28, 18)

Chương 1. Giải phẫu hệ thần kinh (3,6,6)

1.1. Tế bào thần kinh

- Cấu trúc
- Phân loại dây thần kinh
- Synap

1.2. Bộ phận thần kinh động vật tính

- Bộ phận thần kinh trung ương:
 - + Tủy sống: cấu tạo và chức năng
 - + Hành não và cầu não: cấu tạo và chức năng
 - + Tiểu não: cấu tạo và chức năng
 - + Não giữa: cấu tạo và chức năng
 - + Não trung gian: cấu tạo và chức năng
 - + Đại não: cấu tạo và chức năng
 - + Màng não tủy và dịch não tủy

- Bộ phận thần kinh ngoại biên:

- + Dây thần kinh tủy sống
- + Dây thần kinh não bộ

1.3. Bộ phận thần kinh thực vật tính

- Đại cương: phần trung ương, phần ngoại biên, cung phản xạ

- Phần thần kinh giao cảm và phó giao cảm

Chương 2. Lịch sử nghiên cứu về hoạt động thần kinh cấp cao (2,0,0)

2.1. Học thuyết của Pavlov về hoạt động phản xạ

2.1.1. Nguyên tắc quyết định tính

2.1.2. Nguyên tắc cấu trúc

2.1.3. Nguyên tắc phân tích và tổng hợp

2.2. Thuyết hệ thống chức năng của Anokhin

2.2.1. Nguyên nhân xuất hiện thuyết hệ thống chức năng

2.2.2. Mối quan hệ giữa phản xạ và hành vi theo thuyết hệ thống chức năng

2.2.3. Các giai đoạn của quá trình hình thành hành vi theo thuyết hệ thống chức năng

2.2.4. Cơ sở vật chất đảm bảo hiện thực hóa các hệ thống chức năng

Chương 3. Hoạt động phản xạ của não bộ (3,3,6)

3.1. Các phản xạ không điều kiện

3.1.1. Đặc điểm chung của phản xạ không điều kiện

3.1.2. Phân loại các phản xạ không điều kiện

3.2. Phản xạ có điều kiện

3.2.1. Đặc điểm chung của phản xạ có điều kiện

3.2.2. Các điều kiện cần thiết để thành lập được phản xạ có điều kiện

3.2.3. Cơ chế hình thành phản xạ có điều kiện

3.2.4. Phân loại phản xạ có điều kiện

3.2.5. Khu trú của đường liên hệ thần kinh tạm thời

Chương 4. Ức chế phản xạ có điều kiện (3,6,0)

4.1. Khái niệm chung về ức chế

4.2. Ức chế không điều kiện

4.2.1. Tính chất chung của ức chế không điều kiện

4.2.2. Phân loại ức chế không điều kiện

4.3. Ức chế có điều kiện

4.4. Ức chế trên vỏ não là một quá trình tích cực, chủ động

4.4.1. Bản chất của ức chế trong

4.4.2. Quá trình hình thành ức chế trong

4.4.3. Ức chế trong ở mức neuron

4.5. Giấc ngủ, chiêm bao và thôi miên

4.5.1. Ngủ là hiện tượng lan tỏa ức chế trên vỏ não

4.5.2. Điều kiện để xuất hiện giấc ngủ

4.5.3. Những thay đổi của cơ thể khi ngủ

4.5.4. Các chu kỳ hay các giai đoạn của giấc ngủ

4.5.5. Chiêm bao

4.5.6. Hiện tượng thôi miên

Chương 5. Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao (3,4,6)

5.1. Quy luật chuyển từ hưng phấn sang ức chế

5.1.1. Khái niệm chung

5.1.2. Các pha của quá trình chuyển từ hưng phấn sang ức chế

5.2. Quy luật lan tỏa và tập trung

5.2.1. Hiện tượng lan tỏa và tập trung

5.2.2. Nguyên nhân xuất hiện và tính chất

5.3. Hiện tượng cảm ứng qua lại

5.3.1. Khái niệm chung về cảm ứng

5.3.2. Phân loại cảm ứng

5.3.3. Tính chất của cảm ứng

5.4. Quy luật tính hệ thống

5.4.1. Chức năng phân tích và tổng hợp của não bộ

5.4.2. Phản xạ có điều kiện với tập hợp kích thích và định hình động lực

5.4.3. Định hình động lực – hình thức thích nghi cao cấp của não bộ

5.5. Quy luật về mối tương quan giữa cường độ kích thích và cường độ phản xạ có điều kiện

Chương 6. Các hệ thống tín hiệu - loại hình thần kinh (3,3,0)

6.1. Các hệ thống tín hiệu

6.1.1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất

6.1.2. Hệ thống tín hiệu thứ hai

6.2. Các loại hình hoạt động thần kinh cấp cao

6.2.1. Những đặc điểm cơ bản trong hoạt động của vỏ não

6.2.2. Các loại hình thần kinh ở người và động vật

6.2.3. Các loại hình thần kinh ở người

6.2.4. Các loại hình thần kinh ở trẻ em

6.3. Tính chất tương đối và các yếu tố ảnh hưởng tới phân loại các loại hình thần kinh

6.3.1. Các tiêu chuẩn sử dụng trong phân loại loại hình thần kinh

6.3.2. Ý nghĩa của phân loại loại hình thần kinh

6.3.3. Các phương pháp đánh giá các loại hình hoạt động thần kinh cấp cao

6.4. Ngoại suy trong hoạt động thần kinh cấp cao

Chương 7. Cảm xúc và hành vi (3,3,0)

- 7.1. Các học thuyết về cảm xúc
- 7.2. Các chức năng của cảm xúc
 - 7.2.1. Chức năng phản ánh – đánh giá
 - 7.2.2. Chức năng chuyển giao của cảm xúc
 - 7.2.3. Chức năng củng cố của cảm xúc
 - 7.2.4. Chức năng bù trừ hay thay thế của cảm xúc
- 7.3. Cơ chế neuron của cảm xúc
 - 7.3.1. Các phần khác nhau của não bộ và cảm xúc
 - 7.3.2. Vai trò của các chất môi giới thần kinh đối với hoạt động cảm xúc
- 7.4. Cơ chế gây đau và giảm đau
 - 7.4.1. Đặc điểm chung của hệ thống gây đau
 - 7.4.2. Những đặc điểm chung của hệ thống giảm đau
 - 7.4.3. Moocphin

Chương 8. Trí nhớ (2,3,0)

- 8.1. Khái niệm chung về trí nhớ
 - 8.1.1. Những vấn đề chung
 - 8.1.2. Trí nhớ và khả năng lưu giữ các hiện tượng
 - 8.1.3. Khả năng lưu giữ các hình ảnh hay còn gọi là trí nhớ hình tượng
 - 8.1.4. Cách hoạt động của bộ phận ghi nhớ hình ảnh – trí nhớ hành động
- 8.2. Phân loại trí nhớ
 - 8.2.1. Khái niệm về phân loại
 - 8.2.2. Đặc điểm của từng loại trí nhớ
 - 8.2.3. Trí nhớ cảm xúc
 - 8.2.4. Trí nhớ phản xạ

Thực hành:

- Bài 1. Cấu tạo não bộ và tủy sống
- Bài 2. Định khu chức năng của bán cầu đại não
- Bài 3. Xác định ngưỡng kích thích trực tiếp và gián tiếp. Nguyên tắc toàn vẹn trong dẫn truyền hưng phấn của dây thần kinh
- Bài 4. Phân tích cung phản xạ. Ức chế phản xạ tủy
- Bài 5. Thành lập phản xạ có điều kiện ở động vật và gây ức chế có điều kiện

6. Học liệu

*** Giáo trình chính:**

1. Đỗ Công Huỳnh (2007). Giáo trình Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao. Nxb ĐHQG HN.
2. Tạ Thúy Lan (2002). Sinh lý học thần kinh tập II. Nxb ĐHSP Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Yên (2003). Giải phẫu người. Nxb. ĐHQG Hà Nội.
4. Nguyễn Quang Mai, Trần Thúy Nga, Quách Thị Tài (2001). Giải phẫu sinh lí người (tập 2). Nxb Giáo dục

*** Tài liệu tham khảo:**

5. Nguyễn Quang Mai (chủ biên), Mai Văn Hưng, Trần Thị Loan. Sinh lí người và động vật. NXB Khoa học Kỹ thuật, 2002.
6. Trịnh Hữu Hằng, Đỗ Công Huỳnh. Sinh lý học Người và Động vật. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007
7. Tạ Thúy Lan, Trần Thị Loan (2004). Giải phẫu – Sinh lý người. Nxb ĐHSP Hà Nội.

Các website và các tài liệu có liên quan

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tổng
	Lên lớp		Thực hành	Tự học, tự NC	Tư vấn của GV	KT - ĐG	
	Lí thuyết	Thảo luận					
Giải phẫu hệ thần kinh	3	3	6	22,5		1	34,5
- Cấu tạo và chức năng của bán cầu đại não - Lịch sử nghiên cứu về hoạt động thần kinh cấp cao. - Hoạt động phản xạ của não bộ	3	3	3	18,0			27
Hoạt động phản xạ của não bộ (tiếp)	2	3	3	15		1	24
Ức chế phản xạ có điều kiện	2	3		10,5		1	16,5
Giấc ngủ, chiêm bao, thôi miên. Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao	3	3	3	18			27
Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao (tiếp)	2	4	3	16,5		1	26,5
Các hệ thống tín hiệu – Các loại hình thần kinh	2	3		10,5		1	16,5
Cảm xúc và hành vi	3	3		13,5		0,5	20
Trí nhớ	2	3		10,5		0,5	16
Tổng	22	28	18	135		6	198

7.2. Lịch trình tổ chức dạy cụ thể

Tuần 1. Giải phẫu hệ thần kinh

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết Lên lớp	<p>1.1. Tế bào thần kinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc thân, tua và synap - Phân loại sợi trục: sợi có bao myelin, sợi không bao myelin, sợi trần - Phân loại neuron thần kinh: neuron thụ cảm, neuron tiếp hợp và neuron phản ứng <p>1.2. Bộ phận thần kinh động vật tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận thần kinh trung ương: <ul style="list-style-type: none"> + Tủy sống: Cấu tạo ngoài, cấu tạo trong + Đại não 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cấu tạo, chức năng và vai trò của dây thần kinh, cung phản xạ và vòng phản xạ trong hoạt động thần kinh - Mô tả được vị trí cấu tạo và chức năng các bộ phận thần kinh động vật tính - Mô tả được cấu tạo ngoài và cấu tạo trong của BCDN, từ đó thấy được mối liên hệ giữa cấu trúc và chức năng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 3 tr. 112 – 147. Quyển 7 tr. 342 – 345
Thảo luận	3 tiết Lên lớp	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phân tích cấu tạo của thân neuron phù hợp với chức năng 2. Trình bày cấu tạo và chức năng của tủy sống 3. Cấu tạo và chức năng của bán cầu đại não? Phân vùng các chức năng BCDN. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cấu tạo của thân neuron phù hợp với chức năng tiếp nhận kích thích, phân tích và dẫn truyền kích thích - Mô tả được cấu tạo ngoài, cấu tạo trong của tủy sống và BCDN, từ đó 	<ul style="list-style-type: none"> Đọc quyển 3 tr. 112 – 147. Atlas Giải phẫu người

			thấy được mối liên hệ giữa cấu trúc và chức năng	
Tự học	Ở nhà, thư viện	<ul style="list-style-type: none"> + Sự tiến hóa của hệ thần kinh + Hành tủy: cấu tạo ngoài, cấu tạo trong + Cầu não: cấu tạo ngoài, cấu tạo trong + Tiểu não: cấu tạo ngoài, cấu tạo trong + Não giữa: cấu tạo ngoài, cấu tạo trong + Não trung gian: đồi thị, trên đồi, dưới đồi + BCDN: cấu tạo ngoài, cấu tạo trong - Các đường dẫn truyền chủ yếu: đường dẫn truyền cảm giác, đường dẫn truyền từ bộ phận nội thụ cảm của cơ quan vận động, đường dẫn truyền vận động <p>1.3. Bộ phận thần kinh thực vật tính: Phần trung ương và phần ngoại biên; thần kinh giao cảm và phó giao cảm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự tiến hóa của hệ thần kinh qua các lớp động vật có xương sống. Nhằm hỗ trợ cho những tiếp nhận các kiến thức về cấu tạo giải phẫu hệ thần kinh và hoạt động sinh lý thần kinh cấp cao. - Mô tả được vị trí cấu tạo và chức năng các bộ phận thần kinh động vật tính và bộ phận thần kinh thực vật tính 	- Đọc quyển 5 tr. 431 - 436
KT-ĐG		<ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo neuron, tủy sống, hành tủy, tiểu não và đại não phù hợp với chức năng - Cấu tạo và chức năng của các bộ phận thần kinh trung ương - Cấu tạo và chức năng của bộ phận thần kinh ngoại biên và bộ phận thần kinh thực vật tính 		- Đọc quyển 3 tr. 112 - 147. Quyển 7 tr. 342 - 345

Tuần 2. Lịch sử nghiên cứu về hoạt động thần kinh cấp cao. Hoạt động phản xạ của não bộ

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>2.1. Học thuyết của Pavlov về hoạt động phản xạ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên tắc quyết định tính - Nguyên tắc cấu trúc - Nguyên tắc phân tích và tổng hợp <p>2.2. Thuyết hệ thống chức năng của Anokhin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mối quan hệ giữa phản xạ và hành vi theo thuyết hệ thống chức năng - Các giai đoạn của quá trình hình thành hành vi theo thuyết hệ thống chức năng <p>3.1. Các phản xạ không điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm chung của phản xạ không điều kiện 	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được nội dung cơ bản của các học thuyết về hoạt động thần kinh cấp cao - Biết cách phê phán và đánh giá các học thuyết cơ bản của hoạt động thần kinh cấp cao và ứng dụng của các học thuyết vào các lĩnh vực khác nhau của cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 7 – 26. Quyển 1 tr. 141 - 147
Thảo luận	3 tiết Lên lớp	<p>Cấu tạo và chức năng của bán cầu đại não?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân vùng các chức năng BCDN. - Vai trò của vùng Broca và vùng Wernicker 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cấu tạo ngoài, cấu tạo trong của tủy sống và BCDN, từ đó thấy được mối liên hệ giữa cấu trúc và chức năng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 3 tr. 112 – 147. Atlas Giải

				phần người
Thực hành	4 tiết. Lên lớp	Bài 1. Cấu tạo não bộ và tủy sống	Thông qua mô hình và tranh vẽ, người học xác định được cấu tạo tủy sống, não bộ	Độc quyển 4 tr. 123 - 130
Tự học	Ở nhà, thư viện	- Nguyên nhân xuất hiện thuyết hệ thống chức năng - Cơ sở vật chất đảm bảo hiện thực hóa các hệ thống chức năng 2.2. Thuyết hệ thống chức năng của Anokhin - Mối quan hệ giữa phản xạ và hành vi theo thuyết hệ thống chức năng - Các giai đoạn của quá trình hình thành hành vi theo thuyết hệ thống chức năng	- Trình bày được nội dung cơ bản của thuyết hệ thống chức năng. - Giải thích được mối quan hệ giữa phản xạ và hành vi theo thuyết hệ thống chức năng thông qua hình 1.1 quyển 2 tr. 18 - Phân tích được các giai đoạn của quá trình hình thành hành vi theo thuyết hệ thống chức năng	- Quyển 2 tr. 15– 17; 22- 25
KT - ĐG		- Các nội dung cơ bản của học thuyết Pavlov? Nêu các nguyên tắc cơ bản và cho nhận xét. - Các giai đoạn cơ bản của thuyết hệ thống chức năng? Cho ví dụ cụ thể qua một hành vi. - Mối liên quan giữa cấu trúc của não bộ với hoạt động hành vi theo thuyết hệ thống chức năng?		- Độc quyển 2 tr. 7 – 26. Quyển 1 tr. 141 - 147
Tư vấn				

Tuần 3. Hoạt động phân xạ của não bộ (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	2 tiết Lên lớp	3.2. Phản xạ có điều kiện - Đặc điểm chung của phản xạ có điều kiện - Các điều kiện cần thiết để thành lập được phản xạ có điều kiện - Cơ chế hình thành phản xạ có điều kiện	- Phân tích được các nội dung cơ bản về hoạt động phản xạ của não bộ - Nắm được các cơ chế hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời theo Pavlov và theo quan điểm hiện nay	- Đọc quyển 2 tr. 27 – 63; Quyển 1 tr. 7-9, 53 – 76; Quyển 5tr. 525-534
Thảo luận có hướng dẫn	3 tiết Lên lớp	- Cơ chế thành lập PXCĐK? - Qua tính chất và cơ sở sinh học của bản năng, hãy chứng minh đây là quá trình thích nghi hợp lý nhất của cơ thể đối với điều kiện môi trường sống tương đối ổn định - Muốn thành lập được PXCĐK phải có những điều kiện gì? Giải thích và cho ví dụ về từng điều kiện.	- Trình bày được cơ chế thành lập PXCĐK. - Phân tích được tính chất và cơ sở sinh học của bản năng - Phân tích được các điều kiện thành lập phản xạ có điều kiện	- Đọc quyển 2 tr. 27 – 63; Quyển 1 tr. 7-9, 53 – 76; Quyển 5tr. 525-534
Thực hành	4 tiết. Lên lớp	Bài 2. Định khu chức năng của bán cầu đại não	Thông qua mô hình và tranh vẽ, người học xác định được các phân vùng chức năng của não bộ	Đọc quyển 4 tr. 123 - 130
Tự học		- Phân loại các phản xạ không điều kiện - Phân loại phản xạ có điều kiện	- Nắm được các tiêu chuẩn phân loại PXCĐK và PXCĐK	- Đọc quyển 1 tr. 29 –

		kiện - Khu trú của đường liên hệ thần kinh tạm thời	- Phân biệt được sự giống nhau và khác nhau giữa các phản xạ có điều kiện bình thường và các phản xạ có điều kiện công cụ - Nắm được vai trò của các bản năng trong việc hành thành khả năng thích nghi của động vật để sinh tồn	33. Quyển 2 tr. 30 – 34, 45 - 59 Quyển 5 tr. 534 - 547
KT-ĐG		-Phân biệt PXCĐK và PXCĐK - Các điều kiện cần thiết để thành lập PXCĐK. - Cơ chế thành lập PXCĐK, cho VD minh họa. - Qua tính chất và cơ sở sinh học của bản năng, hãy chứng minh đây là hình thức thích nghi hợp lí nhất của cơ thể đối với điều kiện môi trường sống tương đối ổn định.		- Đọc quyển 2 tr. 27 – 63; Quyển 1 tr. 7-9, 53 – 76; Quyển 5tr. 525-534
Tư vấn				

Tuần 4. Ưc chế phản xạ có điều kiện

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	2 tiết, Lên lớp	<p>4.1. Khái niệm chung về ứ chế</p> <p>4.2. Ưc chế không điều kiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính chất chung của ứ chế không điều kiện - Phân loại ứ chế không điều kiện <p>4.3. Ưc chế có điều kiện</p> <p>4.4. Ưc chế trên vỏ não là một quá trình tích cực, chủ động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chất của ứ chế trong - Quá trình hình thành ứ chế trong 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tính chất và đặc điểm của các loại ứ chế PXCĐK - Trình bày được ví dụ cụ thể về quá trình hình thành các loại ứ chế trong - Vận dụng được các kiến thức về ứ chế PXCĐK vào cuộc sống hàng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 63 – 94. quyển 1 tr. 85 – 95. quyển 5 tr. 538 – 547. quyển 6 tr.
Thảo luận nhóm có hướng dẫn	3 tiết, Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Tại sao nói ứ chế tất là cơ sở để mọi hành vi thực hiện được một cách chính xác, là cơ sở của lòng vị tha? - Dựa vào kiến thức về ứ chế, anh (chị) hãy cho biết, muốn thành công trong cuộc sống thì phải rèn luyện bản thân như thế nào? - Muốn có được kiên trì, nhẫn nại phải rèn luyện loại ứ chế nào? Cho ví dụ, trình bày các đặc điểm và tính chất của loại ứ chế này. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách thành lập các PXCĐK, ứ chế có điều kiện và vận dụng vào cuộc sống - Phân tích được tính chất và đặc điểm của ứ chế tất. Trình bày được ý nghĩa của ứ chế tất. - Phân tích được tính chất và đặc điểm của ứ chế chậm - Trình bày được ý nghĩa của ứ chế chậm 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 40 – 78; quyển 1 tr. 53 – 95; quyển 528 - 543

Thực hành	4 tiết. Lên lớp	Bài 3. Xác định ngưỡng kích thích trực tiếp và gián tiếp. Nguyên tắc toàn vẹn trong dẫn truyền hưng phấn của dây thần kinh	- So sánh tính hưng phấn của mô cơ và mô thần kinh thông qua việc xác định ngưỡng kích thích trực tiếp và gián tiếp. - So sánh sự dẫn truyền hưng phấn trên dây thần kinh toàn vẹn về mặt giải phẫu và không toàn vẹn	- Đọc quyển 4 tr.132 - 136
KT - ĐG	1 tiết. Lên lớp	- Phân biệt ức chế ngoài và ức chế trong. - Đặc điểm, ý nghĩa của các loại ức chế phản xạ có điều kiện. Cho ví dụ và ứng dụng nó trong cuộc sống hàng ngày - Các giai đoạn của giấc ngủ. Đặc điểm tính chất của từng giai đoạn	Kiểm tra giữa kỳ 1 tiết	- Đọc quyển 2 tr. 63 – 94. quyển 1 tr. 85 – 95. quyển 5 tr. 538 – 547. quyển 6 tr.
Tự học		4.4. Ức chế trên vỏ não là một quá trình tích cực, chủ động - Bản chất của ức chế trong - Quá trình hình thành ức chế trong - Ức chế trong ở mức neuron	Trình bày được bản chất của ức chế trong, quá trình hình thành ức chế trong và ức chế ở mức neuron	- Đọc quyển 2 tr. 63 – 94. quyển 1 tr. 85 – 95. quyển 5 tr. 538 – 547. quyển 6 tr.
Tư vấn				

Tuần 5. Giác ngủ, chiêm bao, thôi miên. Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>4.5. Giác ngủ, chiêm bao và thôi miên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngủ là hiện tượng lan tỏa ức chế trên vỏ não - Điều kiện để xuất hiện giấc ngủ - Những thay đổi của cơ thể khi ngủ - Các chu kỳ hay các giai đoạn của giấc ngủ <p>5.1. Quy luật chuyển từ hưng phấn sang ức chế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm chung - Các pha của quá trình chuyển từ hưng phấn sang ức chế <p>5.2. Quy luật lan tỏa và tập trung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện tượng lan tỏa và tập trung - Nguyên nhân xuất hiện và tính chất 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được mối liên quan giữa hưng phấn và ức chế. - Phân tích được nội dung cơ bản của các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao - Hiểu được cách chuyển động của các quá trình hưng phấn và ức chế tham gia vào việc hình thành hoạt động và hành vi. - Phân tích được bản chất của hưng phấn và ức chế trên vỏ não. - Biết vận dụng các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao vào việc học tập và cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
Thảo luận	3 tiết. Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Chu kỳ ngủ và ý nghĩa của giấc ngủ? - Lan tỏa và tập trung thể hiện tính chất gì của hưng phấn và ức chế? Nêu quy luật, cho ví dụ, trình bày nội dung và giải thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các giai đoạn của giấc ngủ. Ý nghĩa của giấc ngủ trong việc bảo vệ hệ thần kinh. - Trình bày được nội dung các quy luật hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr.

		- Các quá trình hưng phấn và ức chế ở giai đoạn nào thì thể hiện đúng như quy luật lan tỏa và tập trung	động thần kinh cấp cao và giải thích	119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
KT-ĐG		- Chu kỳ ngủ? Ý nghĩa của giấc ngủ? - Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao.		- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
Tự học		- Ngủ là hiện tượng lan tỏa ức chế trên vỏ não - Điều kiện để xuất hiện giấc ngủ - Những thay đổi của cơ thể khi ngủ - Các chu kỳ hay các giai đoạn của giấc ngủ - Chiêm bao - Hiện tượng thôi miên	Trình bày được nội dung của hiện tượng lan tỏa ức chế trên vỏ não. - Trình bày được các điều kiện để xuất hiện giấc ngủ, những thay đổi cơ thể khi ngủ và các giai đoạn của chu kỳ ngủ	- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
Thực hành	4 tiết. Lên lớp	Bài 4. Phân tích cung phản xạ. Ức chế phản xạ tùy. Ức chế thần kinh trung ương.	Bảng thí nghiệm , chứng minh vai trò của các khâu ngoại biên, dẫn truyền và trung ương thần kinh trong	Đọc quyển 4 tr. 137 - 145

			<p>cung phản xạ, cũng như tính toàn vẹn của cung phản xạ trong việc thực hiện phản xạ.</p> <p>- Thấy được vai trò của ức chế trong trung ương thần kinh.</p>	
Tư vấn				

Tuần 6. Các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	2 tiết, Lên lớp	5.3. Hiện tượng cảm ứng qua lại - Khái niệm chung về cảm ứng - Tính chất của cảm ứng 5.4. Quy luật tính hệ thống - Chức năng phân tích và tổng hợp của não bộ - Phản xạ có điều kiện với tập hợp kích thích và định hình động lực - Định hình động lực – hình thức thích nghi cao cấp của não bộ	- Phân tích được nội dung cơ bản của các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao - Biết vận dụng các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao vào việc học tập và giảng dạy trong nhà trường.	- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
Thảo luận có hướng dẫn	4 tiết Lên lớp	- Tại sao các công việc được sắp xếp theo một trình tự nhất định lại dễ thực hiện hơn khi không sắp xếp? Dựa vào quy luật hoạt động thần kinh cấp cao để giải thích, cho ví dụ. - Động hình động lực là gì? Vai trò của động hình động lực trong cuộc sống?	- Phân tích được nội dung cơ bản của các quy luật tính hệ thống - Biết vận dụng các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao vào việc học tập và cuộc sống hàng ngày	- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.
Thực hành	4 tiết. Lên	Bài 5. Thành lập phản xạ có điều kiện ở động vật và	Biết được nguyên tắc và phương pháp thành lập	Đọc quyển

	lớp	gây ức chế có điều kiện	phản xạ có điều kiện ở một số động vật như gà, cá. Qua đó, thấy được ý nghĩa của phản xạ có điều kiện đối với đời sống của con người và động vật	4 tr. 146 - 149
KTĐG		<p>- Hiện tượng cảm ứng là gì? Cảm ứng thể hiện nguyên tắc nào của hoạt động thần kinh?</p> <p>- Tại sao các công việc được sắp xếp theo một trình tự nhất định lại dễ thực hiện hơn khi không sắp xếp? Dựa vào quy luật hoạt động thần kinh cấp cao để giải thích, cho ví dụ.</p> <p>- Động hình động lực là gì? Vai trò của động hình động lực trong cuộc sống?</p>		<p>- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.</p>
Tự học		- Phân loại cảm ứng 5.5. Quy luật về mối tương quan giữa cường độ kích thích và cường độ phản xạ có điều kiện	- Phân tích được nội dung cơ bản của quy luật về mối tương quan giữa cường độ kích thích và cường độ phản xạ có điều kiện	<p>- Đọc quyển 2 tr. 133 – 150 ; quyển 1 tr. 119 – 141 ; quyển 5tr. 147 – 150.</p>
Tư vấn				

Tuần 7. Các hệ thống tín hiệu – Các loại hình thần kinh

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	2 tiết Lên lớp	<p>6.1. Các hệ thống tín hiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống tín hiệu thứ nhất - Hệ thống tín hiệu thứ hai <p>6.2. Các loại hình hoạt động thần kinh cấp cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại hình thần kinh ở người và động vật - Các loại hình thần kinh ở người 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được đặc điểm và quá trình hình thành các hệ thống tín hiệu trong quá trình phát triển cá thể. - Nắm được ý nghĩa và vai trò của hệ thống tín hiệu trong cuộc sống - Vận dụng được các kiến thức vào giảng dạy và học tập 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 153 – 169; Quyển 1 tr. 163 – 185; quyển 5 tr. 551 - 561
Thảo luận	3 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Các tiêu chuẩn để phân loại loại hình thần kinh ở người và động vật. - Hệ thống tín hiệu là gì? cho ví dụ về các hệ thống tín hiệu. - Tính chất và các đặc điểm của hệ thống tín hiệu? - Phân tích vai trò và ý nghĩa của hiện tượng ngoại suy trong cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các tiêu chuẩn để phân loại loại hình thần kinh ở người và động vật. - Phân tích được đặc điểm và quá trình hình thành các hệ thống tín hiệu trong quá trình phát triển cá thể. - Nắm được ý nghĩa và vai trò của hệ thống tín hiệu trong cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 153 – 172; Quyển 1 tr. 163 – 185; quyển 5 tr. 551 - 561
Tự học	Ở nhà, thư	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp đánh giá các loại hình hoạt động thần kinh cấp cao 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các phương pháp đánh giá các loại hình thần kinh 	<ul style="list-style-type: none"> Đọc quyển 1 tr.

	viện	<ul style="list-style-type: none"> - Những đặc điểm cơ bản trong hoạt động của vỏ não - Các loại hình thần kinh ở trẻ em <p>6.3. Tính chất tương đối và các yếu tố ảnh hưởng tới phân loại các loại hình thần kinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tiêu chuẩn sử dụng trong phân loại loại hình thần kinh - Ý nghĩa của phân loại loại hình thần kinh <p>6.4. Ngoại suy trong hoạt động thần kinh cấp cao</p>	<p>cấp cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò và ý nghĩa của hiện tượng ngoại suy trong cuộc sống 	169 - 172
KT-ĐG		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các tiêu chuẩn để phân loại loại hình thần kinh ở người và động vật. - Các loại hình thần kinh cơ bản và riêng biệt ở người? - Hệ thống tín hiệu. Tính chất và các đặc điểm của hệ thống tín hiệu? - Vai trò và ý nghĩa của hiện tượng ngoại suy trong cuộc sống 		<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 153 – 169; Quyển 1 tr. 163 – 185; quyển 5 tr. 551 - 561
Tư vấn				

Tuần 8. Cảm xúc và hành vi

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết Lên lớp	<p>7.2. Các chức năng của cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng phản ánh – đánh giá - Chức năng chuyển giao của cảm xúc - Chức năng củng cố của cảm xúc - Chức năng bù trừ hay thay thế của cảm xúc <p>7.3. Cơ chế neuron của cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phần khác nhau của não bộ và cảm xúc - Vai trò của các chất môi giới thần kinh đối với hoạt động cảm xúc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được hiện tượng cảm xúc - Trình bày được chức năng của cảm xúc - Vận dụng được các kiến thức về cảm xúc vào cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 178 – 217; quyển 1 tr. 236 – 248; quyển 5 tr. 561 – 563
Thảo luận có hướng dẫn	3 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Muốn học bài tốt, nhớ bài lâu phải vận dụng chức năng nào của cảm xúc? Tại sao? - Cơ chế thần kinh của hiện tượng xuất hiện cảm giác đau và giảm đau? - Tại sao cai nghiện ma túy lại đòi hỏi phải kiên trì và lòng quyết tâm cao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức về cảm xúc vào cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 178 – 217; quyển 1 tr. 236 – 248; quyển 5 tr. 561 – 563 - Đọc quyển 2

				tr. 219 – 248; quyển 1 tr. 255 – 273; quyển 5 tr. 563 - 567
Tự học		<p>7.1. Các học thuyết về cảm xúc</p> <p>7.4. Cơ chế gây đau và giảm đau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm chung của hệ thống gây đau - Những đặc điểm chung của hệ thống giảm đau - Moocphin 	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các học thuyết cơ bản về cảm xúc - Trình bày được cơ chế gây đau và giảm đau 	Đọc quyển 1 tr. 174 - 178
KT-ĐG		<ul style="list-style-type: none"> - Các chức năng của cảm xúc? - Cơ chế neuron của cảm xúc? 		<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 178 – 217; quyển 1 tr. 236 – 248; quyển 5 tr. 561 - 563
Tư vấn				

Tuần 9. Trí nhớ

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	2 tiết Lên lớp	<p>8.1. Khái niệm chung về trí nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trí nhớ và khả năng lưu giữ các hiện tượng - Khả năng lưu giữ các hình ảnh hay còn gọi là trí nhớ hình tượng - Cách hoạt động của bộ phận ghi nhớ hình ảnh – trí nhớ hành động <p>8.2. Phân loại trí nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm về phân loại - Đặc điểm của từng loại trí nhớ <p>Trí nhớ cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trí nhớ phản xạ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm cơ bản về trí nhớ - Phân tích được các đặc điểm của từng loại trí nhớ. - Phân biệt được các loại trí nhớ về mặt cơ chế neuron, tính chất và ý nghĩa sinh học. - Vận dụng được các kiến thức về trí nhớ vào việc phát triển trí nhớ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 219 – 248; quyển 1 tr. 255 – 273; quyển 5 tr. 563 - 567
Thảo luận có hướng dẫn	3 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Tại sao nói, trí nhớ hình tượng là cơ sở để phát triển tất cả các loại trí nhớ? - Qua các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao, hãy chứng minh vai trò của trí nhớ cảm xúc trong việc phát triển trí nhớ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm của hoạt động hình tượng trong trung tâm thần kinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc quyển 2 tr. 178 – 217; quyển 1 tr. 236 – 248; quyển 5 tr. 561 – 563 - Đọc quyển 2 tr. 219 – 248; quyển 1 tr. 255 – 273; quyển 5 tr.

				563 - 567
Tự học		- Những vấn đề chung về trí nhớ 8.2. Phân loại trí nhớ - Khái niệm về phân loại - Đặc điểm của từng loại trí nhớ Trí nhớ cảm xúc - Trí nhớ phản xạ	- Phân tích được các đặc điểm của từng loại trí nhớ. - Phân biệt được các loại trí nhớ về mặt cơ chế neuron, tính chất và ý nghĩa sinh học.	- Đọc quyển 2 tr. 219 – 248; quyển 1 tr. 255 – 273; quyển 5 tr. 563 - 567
KT-ĐG	1 tiết. Lên lớp	- Các nội dung đã học. - Khái niệm về trí nhớ - Khả năng lưu giữ các hiện tượng, các hình ảnh - Đặc điểm của từng loại trí nhớ		- Đọc quyển 2 tr. 219 – 248; quyển 1 tr. 255 – 273; quyển 5 tr. 563 - 567
Tư vấn				

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giáo viên

- Yêu cầu sinh viên có ý thức tự giác trong học tập. Chuẩn bị tốt trước khi lên lớp về lý thuyết. Chuẩn bị tốt các câu hỏi để phát biểu trong các buổi thảo luận.
- Sinh viên phải có đủ tài liệu: giáo trình chính và tài liệu tham khảo theo yêu cầu của CBGD.

9. Tiêu chí, hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá môn học

9.1. Tiêu chí kiểm tra đánh giá môn học

Xếp loại		TB	Khá	Tốt	Ghi chú
Ghi nhớ	40%	20% - 29%	30% - 35%	36% - 40%	
Hiểu, phân tích	30%	15% - 20%	20% - 25%	25% - 30%	
Tổng hợp, vận dụng	30%	15% - 20%	20% - 25%	25% - 30%	
Tổng	100%	50% - 69%	70% - 84%	85% -100%	

9.2. Hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá môn học

9.2.1 Kiểm tra đánh giá thường xuyên (Trọng số 30%)

- Yêu cầu mỗi sinh viên ít nhất 6 con điểm
- Thời gian kiểm tra: Trong quá trình học lý thuyết và thảo luận
- Nội dung kiểm tra: + Thực hành 1 con điểm (là điểm trung bình của các bài thực hành)

+ Nội dung bài thảo luận, cách trình bày và mức độ đóng góp ý kiến trong các buổi thảo luận: 4 con điểm.

+ Điểm bài kiểm tra thường xuyên: 1 con điểm

9.2.2 Kiểm tra - Đánh giá định kỳ

9.2.2.1 Kiểm tra giữa kỳ (Trọng số 20%)

- Thời gian kiểm tra: 1 bài (sau khi học hết phần lí thuyết và thảo luận)
- Nội dung kiểm tra: kiểm tra kiến thức hiểu, phân tích, tổng hợp và vận dụng thuộc nội dung KTĐG trong phần 7.2.
- Hình thức kiểm tra: Viết (trắc nghiệm tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan).

9.2.2.2 Kiểm tra cuối kỳ (trọng số 50%)

- Thời gian kiểm tra: theo lịch chung
- Nội dung kiểm tra: kiểm tra kiến thức nhớ, hiểu, phân tích, tổng hợp và vận dụng thuộc nội dung KT-ĐG trong phần 7.2 (theo ngân hàng câu hỏi).
- Hình thức kiểm tra: + Viết (trắc nghiệm tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan).

10. Các yêu cầu khác

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, các bài thực hành, các bài tập khác, nếu không tham gia bài nào thì bị điểm không bài đó.
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài thực hành và hoàn thành các bài thực hành ; phải tham gia đầy đủ số tiết học theo quy định thì mới được dự thi hết học phần.
- Số sinh viên mỗi nhóm thực hành không vượt quá 20 SV

Ngày 10 tháng 1 năm 2011

Duyệt

Mai Xuân Thảo

Ngày 28 tháng 12 năm 2010

Trưởng bộ môn

Lê Thị Huyền

Giảng viên

Trịnh Thị Hồng